

## BẢNG ĐIỂM HỌC PHẦN

Lớp học : 33 Liên thông - Xây dựng cầu đường 4      Ngành : Xây dựng cầu đường

Hệ ĐT : Liên thông cao đẳng

Học Phần : Cơ học cơ sở

Năm học : 2009 - 2010

Học Kỳ : 1      ĐVHT : 2

Lần : 2

| STT | MÃ SỐ      | HỌ VÀ TÊN    |        | NGÀY SINH  | ĐIỂM | GHI CHÚ |
|-----|------------|--------------|--------|------------|------|---------|
| 1   | 3310101002 | Tăng Tiến    | An     | 10/05/1988 | 6.0  |         |
| 2   | 3310101003 | Dương Thái   | Anh    | 12/11/1987 | 5.0  |         |
| 3   | 3310101031 | Trần Nhất    | Đương  | 20/10/1987 | 8.0  |         |
| 4   | 3310101041 | Đỗ Trí       | Hiếu   | 12/01/1984 | 6.0  |         |
| 5   | 3310101058 | Ngô Hoàng    | Long   | 10/02/1986 | 5.0  |         |
| 6   | 3310101062 | Phạm Quốc    | Lượng  | 29/06/1985 | 6.0  |         |
| 7   | 3310101065 | Phạm Tuấn    | Nam    | 29/01/1983 | 7.0  |         |
| 8   | 3310101067 | Lưu Trung    | Nguyên | 14/02/1985 | 5.0  |         |
| 9   | 3310101069 | Phạm Quốc    | Nguyên | 02/12/1987 | 5.0  |         |
| 10  | 3310101071 | Phạm Ngọc    | Nhân   | 30/10/1985 | 1.0  |         |
| 11  | 3310101074 | Nguyễn Văn   | Nhi    | 20/02/1985 | 6.0  |         |
| 12  | 3310101081 | Cao Văn      | Phúc   | 29/03/1985 | 6.0  |         |
| 13  | 3310101083 | Nguyễn Xuân  | Phúc   | 11/08/1980 | 8.0  | Học lại |
| 14  | 3310101092 | Trần Vĩ      | Sơn    | 12/12/1982 | 6.0  |         |
| 15  | 3310101105 | Nguyễn       | Thắng  | 15/03/1981 | 0.0  |         |
| 16  | 3310101110 | Lê Thành     | Thái   | 28/02/1988 | 2.0  | Học lại |
| 17  | 3310101111 | Từ Thanh     | Thái   | 08/08/1986 | 7.0  | Học lại |
| 18  | 3310101133 | Lê Thánh     | Tôn    | 10/01/1983 | 7.0  |         |
| 19  | 3310101138 | Đoàn Việt    | Trung  | 22/04/1979 | 0.0  |         |
| 20  | 3310101142 | Phạm Quang   | Tuân   | 20/08/1982 | 6.0  |         |
| 21  | 3310101150 | Dương Văn    | Tuế    | 25/01/1985 | 5.0  |         |
| 22  | 3310101170 | Nguyễn Văn   | Tước   | 19/09/1986 | 0.0  |         |
| 23  | 3310101156 | Nguyễn Thanh | Việt   | 07/10/1988 | 8.0  | Học lại |

TPHCM, ngày ..../..../.....

Trưởng Khoa

GVBM

Giáo Vụ Khoa